

Bản án số: 93/2023/HSPT
Ngày: 12-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vân

Các Thẩm phán:

- Bà Đoàn Thị Hương Giang
- Bà Nguyễn Huỳnh Mai Tâm Quyên

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tâm – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Lê T Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 74/HSPT ngày 20/02/2023 đối với bị cáo Trần Thị Thu T và Nguyễn Văn Đ, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2023/HSST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo:

1. Trần Thị Thu T; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1981, tại Đồng Tháp; Hộ khẩu thường trú: 109 Đ, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: 532/21/25 Khu y tế kỹ thuật cao, phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Trần Văn N (chết) và bà Lê Thị S; Họ tên chồng: Dương Văn O; Bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2000, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt từ ngày 31/12/2021 đến ngày 06/01/2022; áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/01/2022 cho đến nay (có mặt).

2. Nguyễn Văn Đ; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1977, tại Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú: D7/6B D, ấp A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: D7/6B D, ấp A, xã T, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Tài xế; Họ tên cha: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1950; Họ tên mẹ: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1957; Họ tên vợ: Ngô Thị L, sinh năm: 1979; Bị cáo có 02 người con, lớn sinh năm: 2001, nhỏ sinh năm: 2009; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 02/8/2005, bị Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh tuyên xử 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo Đ đã chấp hành xong thử thách án treo và đóng án phí,

nộp sung ngân sách nhà nước (ngày 16/9/2005); Bị cáo bị bắt và tạm giữ từ ngày 31/12/2021 đến ngày 06/01/2022; áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 06/01/2022 cho đến nay (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa phúc thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 18 giờ 10 phút ngày 28/12/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an quận Bình Tân phối hợp với Công an phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân tiến hành kiểm tra hành chính quán Cà phê 36, địa chỉ số 148 đường Vành Đai Trong, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua kiểm tra phát hiện Nguyễn Văn Đ có hành vi mua - bán, giao - nhận phoi lô đề, số đề thông qua điện thoại di động nên tổ kiểm tra tiến hành đưa Đ cùng vật chứng về cơ quan Công an làm rõ. Tại Cơ quan điều tra, bị can Đồng khai cùng với Trần Thị Thu T thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức mua, bán lô đề, số đề với Lưu Thanh Hùng, Huỳnh Quốc Huy, Nguyễn Thị Xiếu và Phan Thị Huỳnh Như.

I. Về hành vi Tổ chức đánh bạc:

1. Bị cáo Trần Thị Thu T khai tổ chức việc mua, bán đề và nhận phoi từ Đ khoảng đầu tháng 12/2021, nhưng không thường xuyên. Việc nhận phoi bán lô đề, số đề của bị can Đ thông qua tin nhắn điện thoại di động. Tỷ lệ mua, bán lô đề, số đề bị cáo T tính với bị cáo Đ như sau: Lô đề, số đề loại 2 con số là 75%; Loại 3 con số là 65%. Bị can T chỉ nhận phoi bán lô, số đề đài xổ số Miền Nam và đài xổ số Miền Bắc. Còn việc bị cáo Đ nhận phoi bán lô, số đề và giao phoi mua lô, số đề với những ai thì bị cáo T không biết. Bị cáo T nhận phoi, bán lô, số đề từ Đ thì giữ lại trực tiếp thắng thua, không giao cho người khác. Sau khi đài xổ số có kết quả, con bạc thắng cược thì T tự bỏ tiền ra chi trả cho Đ theo thỏa thuận để Đ trả cho con bạc thắng cược. Còn lại T được hưởng lợi.

Tổng số tiền mua, bán đề ngày 28/12/2021 giữa T và Đ trên các đài xổ số chiết tính như sau.

+ Đài xổ số Miền Nam 6.005.100 đồng; thắng cược 14.725.000 đồng. Tổng tiền là 20.730.100 đồng.

+ Đài xổ số Miền Bắc 6.435.500 đồng; thắng cược 3.450.000 đồng. Tổng 9.885.500 đồng.

Tổng số tiền bị can T tổ chức đánh bạc trong ngày 28/12/2021 là 30.615.600 đồng; T không thu lợi bất chính. Sau khi trừ đi tổng số tiền thu được từ việc bán lô đề, số đề cho Đồng thì T phải bỏ ra số tiền 5.734.000 đồng trả cho Đồng đưa cho người thắng cược.

2. Bị cáo Nguyễn Văn Đ khai bắt đầu tổ chức mua, bán đề từ khoảng tháng 01/2021 đến tháng 3/2021 thì nghỉ do dịch bệnh Covid-19. Khoảng đầu tháng 11/2021 đến ngày 28/12/2021 thì Đ bắt đầu mua, bán đề trở lại. Đ mua, bán lô đề, số đề thông qua việc nhận tin nhắn SMS điện thoại, tin nhắn qua các ứng dụng mạng xã hội Zalo, Viber để nhận việc bán số đề và giao phoi đề do những người mua lô, số đề chuyển lại. Các lô đề, số đề Đ mua, bán bao gồm các đài xổ số Miền Nam, Miền Trung, Miền Bắc (hàng ngày đài Miền Nam xổ kết

quả vào lúc 16 giờ 15 phút; đài Miền Trung xổ kết quả lúc 17 giờ 15 phút; đài Miền Bắc xổ kết quả lúc 18 giờ 15 phút). Đối với cách thức đánh đề, tỉ lệ thắng cược được tính như sau: Đầu, Đuôi, Bao lô, Đá, Xỉu chủ; tỉ lệ thắng cược Đầu, Đuôi 1.000 đồng/ 01 con thắng 75.000 đồng; Bao lô 02 con số 1.000 đồng/ 01 con thắng 75.000 đồng; Bao lô 3 con số 1.000 đồng/ 01 con thắng 650.000 đồng; Đá, Xỉu chủ 1.000 đồng/01 cặp thắng 650.000 đồng. Sau khi tổng kết số tiền cược thắng, thua thì Đ trừ vào tiền xác (là tiền con bạc bỏ ra để mua lô đề, số đề), nếu dư tiền thì Đ sẽ bỏ vào cho đủ tiền chung cho con bạc trúng, nếu thiếu thì Đ sẽ thu về và chung cho nhà thầu trên, trường hợp không giao được cho thầu trên vì các lý do khác nhau thì Đ tự trả tiền thắng - thua với con bạc. Đ sẽ hẹn gặp những người giao phối (mua số lô đề, số đề) tại các quán cà phê khác nhau để giao - nhận tiền mua, bán lô đề, số đề.

Trong ngày 28/12/2021, những người mua, bán đề với Đ gồm: Lưu Thanh Hùng, Huỳnh Quốc Huy, Nguyễn Thị Xiếu, Phan Thị Huỳnh Như và Trần Thị Thu T. Trong đó, Hùng, Huy, Xiếu và Như là những người bán đề cho người khác, rồi mua lại lô đề, số đề đã bán, giao phối đề và trả tiền theo hình thức chơi cho Đ. Việc hưởng số tiền chênh lệch từ việc mua, bán lô, số đề do các bên tự thỏa thuận với nhau. Hùng, Huy, Xiếu và Như khai không quen biết nhau do việc mua, bán lô, số đề độc lập, nhưng đều biết Đ. Tất cả không thỏa thuận việc mua, bán lô, số đề để được bị can Đ trả công mà hưởng chênh lệch do việc thỏa thuận. Đ sau khi nhận phối bán các lô, số đề từ Hùng, Huy, Xiếu và Như thì mua lại các lô, số đề bằng cách nhắn tin điện thoại chuyển phối lô, số đề cho Trần Thị Thu T và đối tượng tên Lin (tên gọi khác là Đông), đối tượng tên Phong (Cả hai đều chưa rõ lai lịch). Sau khi các đài xổ số có kết quả, tính được tiền thắng - thua, thì Đ sẽ hẹn T cùng đối tượng Lin, Phong tại nhiều địa điểm khác nhau để tất toán tiền thắng thua trong ngày và hưởng chênh lệch theo thỏa thuận với nhau. Số điện thoại dùng để liên lạc mua bán lô đề, số đề thường là số khuyến mãi, sử dụng vài lần rồi bỏ để tránh né Cơ quan Công an.

Tổng số tiền tổ chức đánh bạc của Nguyễn Văn Đ phải chịu là tổng số tiền đánh bạc của tất cả các bị cáo Hùng, bị cáo Huy, bị can Xiếu, bị cáo Như trên các đài xổ số các miền là 160.097.690 đồng. Trong đó, Đài xổ số Miền Nam là 58.637.250 đồng, Đài xổ số Miền Trung là 53.211.700 đồng, Đài xổ số Miền Bắc là 48.248.740 đồng. Đồng bán lại cho Trần Thị Thu T 30.615.600 đồng.

II. Về hành vi Đánh bạc:

1. Bị cáo Lưu Thanh Hùng khai bán đề cho người mua, tỉ lệ được tính như sau: Lô đề, số đề loại 2 con số và loại 3 con số thì nhận 75% số tiền so với số tiền thực tế con bạc mua bỏ ra (do trừ hoa hồng cho người mua). Khi giao (mua) đề với Đ thì bị cáo Hùng không ăn chênh lệch mà hưởng lợi nhuận từ việc người mua trúng (thắng cược) cho lại. Đ không cho Hùng tiền vì Đ với Hùng thỏa thuận là Hùng tự tính trong việc bán lô, số đề cho con bạc.

Tổng số tiền mua, bán lô, số đề ngày 28/12/2021 giữa Hùng với Đ trên các đài xổ số chiết tính như sau:

+ Đài xổ số Miền Nam đánh 5.630.250 đồng; thắng cược 1.475.000 đồng. Tổng tiền là 7.105.250 đồng.

+ Đài xổ số Miền Bắc đánh 7.073.250 đồng; thắng cược 750.000đ. Tổng tiền là 7.823.250 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc các đài xổ số Miền Nam, Miền Bắc trong ngày 28/12/2021 là

14.928.500 đồng (Mười bốn triệu chín trăm hai mươi tám nghìn năm trăm đồng). Số tiền Hùng thu lợi bất chính là 66.700 đồng (Sáu mươi sáu nghìn bảy trăm đồng).

2. Bị cáo Huỳnh Quốc Huy khai bán đề cho người mua, tỉ lệ được tính như sau: Lô, số đề loại 2 con số thì nhận 75,5% so với số tiền thực mua (do trừ hoa hồng cho người mua); Loại 3 con số thì nhận 67% so với số tiền thực mua (do trừ hoa hồng cho người mua). Khi giao (mua) đề với Đ thì Huy tính tỉ lệ lô, số đề loại 2 con số là 75,2% (Hưởng lợi 0,03%); Loại 3 con số là 65,5% (Hưởng lợi 1,5%). Đây là số tiền bị can Huy tự tính để hưởng lợi không do bị cáo Đ cho lại, không bắt giữ được con bạc nào mua đề từ bị cáo Huy.

Tổng số tiền mua, bán lô, số đề ngày 28/12/2021 giữa Huy với Đ trên đài xổ số chiết tính như sau. Đây là số tiền Huy và Đ đánh bạc với nhau:

+ Đài xổ số Miền Nam đánh 11.639.000 đồng; thắng cược 2.250.000 đồng. Tổng tiền là 13.889.000 đồng.

+ Đài xổ số Miền Trung đánh 9.476.700 đồng; thắng cược 8.100.000 đồng. Tổng tiền là 17.576.700 đồng.

+ Đài xổ số Miền Bắc đánh 1.858.640 đồng; thắng cược 1.300.000 đồng. Tổng tiền là 3.158.640 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc các đài xổ số Miền Nam, Miền Trung, Miền Bắc trong ngày 28/12/2021 là 34.624.340 đồng (Ba mươi tư triệu sáu trăm hai mươi bốn nghìn ba trăm bốn mươi đồng). Số tiền Huy thu lợi bất chính là 98.500 đồng (Chín mươi tám nghìn năm trăm đồng).

3. Bị can Nguyễn Thị Xiếu khai bán đề cho người mua, tỉ lệ được tính như sau: Lô, số đề loại 2 con số thì nhận 78% so với số tiền thực mua (do trừ hoa hồng cho người mua); Loại 3 con số thì nhận 73% so với số tiền thực mua (do trừ hoa hồng cho người mua). Khi giao (mua) lô, số đề với Đ thì Xiếu tính tỉ lệ lô, số đề loại 2 con số là 75%; Lô, số đề loại 3 con số là 70%. Bị can Xiếu hưởng chênh lệch từ việc mua, bán lô, số đề là 3%. Không do bị can Đ cho lại, không có con bạc cụ thể.

Tổng số tiền mua, bán lô, số đề ngày 28/12/2021 giữa Xiếu với Đ trên đài xổ số chiết tính như sau. Đây là số tiền Xiếu và Đ đánh bạc với nhau:

+ Đài xổ số Miền Nam đánh 6.198.000 đồng; thắng cược 10.100.000 đồng. Tổng tiền là 16.298.000 đồng.

+ Đài xổ số Miền Trung đánh 3.677.500 đồng; thắng cược 2.250.000 đồng. Tổng tiền là 5.927.500 đồng.

+ Đài xổ số Miền Bắc đánh 6.021.850 đồng; thắng cược 10.250.000 đồng. Tổng tiền là 16.271.850 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc các đài xổ số Miền Nam, Miền Trung, Miền Bắc trong ngày 28/12/2021 là 38.497.350 đồng (Ba mươi tám triệu bốn trăm chín mươi bảy nghìn ba trăm năm mươi đồng). Số tiền Xiếu thu lợi bất chính là 477.000 đồng (Bốn trăm bảy mươi bảy nghìn đồng).

4. Phan Thị Huỳnh Như khai bán đề cho người mua, tỉ lệ được tính như sau: Lô, số đề loại 2 con số thì nhận 78% so với số tiền thực mua (do trừ hoa hồng cho người mua); Loại 3 con số thì nhận 73% so với số tiền thực mua (do trừ hoa hồng cho người mua). Khi giao (mua) lô, số đề với bị can Đ thì bị can Như tính tỉ lệ lô, số đề loại 2 con số là 75%; Loại 3 con số là 70%. Bị can Như hưởng chênh lệch từ việc mua, bán lô, số đề là 3%. Không do bị can Đồng cho lại.

Tổng số tiền mua, bán lô, số đề ngày 28/12/2021 giữa Như với Đ trên các đài xổ số chiết tính như sau. Đây là số tiền Như và bị can Đồng đánh bạc với nhau:

+ Đài xổ số Miền Nam đánh 15.345.000 đồng; thắng cược 6.000.000 đồng; Tổng tiền là 21.345.000 đồng.

+ Đài xổ số Miền Trung đánh 12.007.500 đồng; thắng cược 17.700.000 đồng. Tổng tiền là 29.707.500 đồng.

+ Đài xổ số Miền Bắc đánh 9.745.500 đồng; thắng cược 11.250.000 đồng. Tổng tiền là 20.995.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc các đài xổ số Miền Nam, Miền Trung, Miền Bắc trong ngày 28/12/2021 là 72.047.500 đồng (Bảy mươi hai triệu không trăm bốn mươi bảy nghìn năm trăm đồng). Số tiền Như thu lợi bất chính là 390.000 đồng (Ba trăm chín mươi nghìn đồng). Không có con bạc cụ thể.

Tại bản án số 07/2023/HSST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh đã tuyên:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 và khoản 3 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố các bị cáo Trần Thị Thu T và Nguyễn Văn Đ phạm vào tội “Tổ chức đánh bạc”.

1.1 Xử phạt bị cáo Trần Thị Thu T 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án, trừ đi thời hạn bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/12/2021 đến ngày 06/01/2022.

Buộc bị cáo Trần Thị Thu T nộp phạt số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước. Việc nộp phạt được thực hiện một lần tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ngay khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

1.2 Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính kể từ ngày bắt bị cáo để chấp hành án, trừ đi thời hạn bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/12/2021 đến ngày 06/01/2022.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Đ nộp phạt số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước. Việc nộp phạt được thực hiện một lần tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh ngay khi Bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố các bị cáo Lưu Thanh Hùng, Huỳnh Quốc Huy và Phan Thị Huỳnh Như phạm vào tội “Đánh bạc”.

2.1 Xử phạt bị cáo Lưu Thanh Hùng 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù tính kể từ ngày tuyên án.

2.2 Xử phạt bị cáo Huỳnh Quốc Huy 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù tính kể từ ngày tuyên án.

2.3 Xử phạt bị cáo Phan Thị Huỳnh Như 01 (Một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm tù tính kể từ ngày tuyên án.

Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo được hưởng án treo.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 18 tháng 01 năm 2023, bị cáo Nguyễn Văn Đ có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và bị cáo Trần Thị Thu T có đơn kháng cáo với nội dung xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Trần Thị Thu T giữ nguyên nội dung kháng cáo, xin được giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

- Bị cáo Nguyễn Văn Đ giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và bổ sung nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau: Với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm, Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Trần Thị Thu T và Nguyễn Văn Đ phạm tội “Tổ chức đánh bạc” và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 khi xét xử các bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau xét xử các bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, đơn kháng cáo làm trong thời hạn luật định, nên hợp lệ. Xét thấy, mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân Quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo Trần Thị Thu T và Nguyễn Văn Đ không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng bị cáo T xin được hưởng án treo, bị cáo Đồng xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Sau xét xử sơ thẩm, ngày 18 tháng 01 năm 2023, các bị cáo có đơn kháng cáo. Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định nên được xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo, kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm, và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Do cần tiền tiêu xài, bị cáo T và Đồng đã thực hiện hành vi tổ chức đánh bạc bằng hình thức mua, bán lô đề, số đề thông qua điện thoại di động. Ngày 28/12/2021, tại địa chỉ 148 đường Vành Đai Trong, phường Bình Trị Đông B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Bị cáo Đ bán lô đề cho Lưu Thanh Hùng, Huỳnh Quốc Huy, Nguyễn Thị Xiểu, Phan Thị Huỳnh Như, trong đó Hùng, Huy, Xiểu, Như mua lại lô đề, số đề bán cho người khác và hưởng tiền chênh lệch trên kết quả Đài xổ số Miền Nam với số tiền 58.637.250 đồng, Đài xổ số Miền Trung với số tiền 53.211.700 đồng; Đài xổ số Miền Bắc với số tiền 48.248.740 đồng. Trần Thị Thu T nhận phối bán lô đề, số đề từ Đồng trực tiếp thắng thua không giao cho người khác trên kết quả Đài xổ số Miền Nam và Đài xổ số Miền Bắc với tổng số tiền 30.615.600 đồng. Tổng số tiền là 160.097.690 đồng.

Với hành vi phạm tội như trên của bị cáo T và bị cáo Đồng, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Tổ chức đánh bạc” và áp dụng khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo T bổ sung tài liệu giấy bệnh của bị cáo là tình tiết mới được xem xét quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên xem xét chấp nhận phần kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Đối với yêu cầu xin hưởng án treo của bị cáo Trần Thị Thu T, xét trong vụ án tổ chức đánh bạc bị cáo T giữ vai trò chủ mưu không đủ điều kiện xem xét hưởng án treo nên không chấp nhận yêu cầu này của bị cáo.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Văn Đ, tại phiên tòa bị cáo bổ sung giấy hoàn thành nghĩa vụ quân sự, bị cáo có thời gian 02 năm thực hiện nghĩa vụ quân sự, gia đình có hoàn cảnh khó khăn nên xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt bên cạnh đó từ khi được tại ngoại đến nay bị cáo chấp hành tốt các quy định pháp luật, có nơi ở ổn định, rõ ràng, không tiền án, tiền sự, bị xử phạt tù không quá 3 năm, có nhiều tình tiết giảm nhẹ tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét, bị cáo có khả năng tự cải tạo, có đủ các điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cho bị cáo hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo.

Đây cũng là lập luận để không chấp nhận quan điểm đề nghị giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Do chấp nhận kháng cáo, nên bị cáo Trần Thị Thu T và Nguyễn Văn Đ không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Thị Thu T và bị cáo Nguyễn Văn Đ, sửa bản án sơ thẩm số 07/2023/HSST ngày 13/01/2023 của Tòa án nhân dân Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Thị Thu T 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt chấp hành án, trừ đi thời gian bị bắt tạm giam từ ngày 31/12/2021 đến ngày 06/01/2022.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 01 (một) năm tù về tội “Tổ chức đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao Bị cáo Nguyễn Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

3. Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự, Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Thị Thu T và bị cáo Nguyễn Văn Đ không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các nội dung khác của Bản án hình sự sơ thẩm do không bị kháng cáo, kháng nghị nên có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Đã giải thích chế định án treo.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TANDTC; (1)
- TAND Cấp Cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- PV06 - CA Tp.HCM; (1)
- VKSND Quận Bình Tân; (1)
- TAND Quận Bình Tân; (1)
- Chi cục THADS Quận Bình Tân; (1)
- Công an Quận Bình Tân; (1)
- Bị cáo; (2)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Sở Tư pháp; (1)
- Lưu Tòa Hình sự, hồ sơ (25). (6)

Nguyễn Thị Bích Vân